

Số: /KH-UBND

Sa Đéc, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
VỀ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ Y TẾ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ SA ĐÉC GIAI ĐOẠN 2022 – 2025,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Thực hiện Quyết định số 1398/QĐ-UBND-HC ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Đề án Chuyển đổi số y tế gia đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-SYT ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện Đề án chuyển đổi số y tế giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến 2030, Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số y tế trên địa bàn thành phố Sa Đéc giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong y tế, tạo sự đột phá về phương thức quản lý, điều hành và hoạt động tích cực, toàn diện tới phương thức hoạt động, chất lượng, hiệu quả lĩnh vực Y tế. Cán bộ y tế và người dân là trung tâm của quá trình chuyển đổi số của ngành y tế.

Nâng cao nhận thức trách nhiệm, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của Ngành Y tế, công chức, viên chức y tế, các đơn vị y tế trực thuộc trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Yêu cầu

Mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp phải đồng bộ với Đề án Chuyển đổi số của Tỉnh, đúng với hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế, đảm bảo đạt mức độ, chỉ tiêu theo quy định tại các chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của lĩnh vực Y tế.

Triển khai thực hiện Kế hoạch, lồng ghép vào Kế hoạch, Chương trình, Đề án đã có, việc triển khai thực hiện phải được tiến hành theo lộ trình, có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan, đúng với quy định pháp luật, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và triển khai ứng dụng các công nghệ số, công nghệ thông minh trong y tế góp phần xây dựng hệ thống y tế Thành phố hiện đại, chất lượng, công bằng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận

thông tin y tế để sử dụng các dịch vụ y tế có hiệu quả cao và được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe liên tục, suốt đời.

2. Mục tiêu cụ thể

Phát triển ba trụ cột chính bao gồm: Hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh thông minh; xây dựng mô hình bệnh viện thông minh và ứng dụng bệnh án điện tử; Hệ thống quản trị và điều hành thông minh. Với các tiêu chí cụ thể như sau:

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

- 80% thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.
- 90% dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử.
- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.
- 100% các cơ sở khám, chữa bệnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giao tiếp với người dân và áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt hoặc thanh toán bằng thiết bị di động.
- 100% các Trạm y tế xã, phường được triển khai phần mềm quản lý Trạm y tế xã, phường với đầy đủ các chức năng theo quy định của Bộ Y tế.
- Trung tâm y tế Thành phố triển khai ứng dụng Bệnh án điện tử.
- Hệ thống điều hành y tế thông minh có thể kết nối dữ liệu đến 100% các cơ sở khám, chữa bệnh trên toàn Thành phố; có khả năng thiết lập Hội chẩn từ xa tới 100% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

Tiếp tục duy trì bền vững các mục tiêu đã đạt được đến năm 2025 và phấn đấu đạt các mục tiêu như sau:

- 100% thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.
- Phấn đấu Trung tâm Y tế Thành phố đạt tiêu chuẩn bệnh viện thông minh; Triển khai ứng dụng Bệnh án điện tử.
- Trung tâm Y tế Thành phố hoàn thành triển khai việc thay phim bằng việc luân chuyển các ảnh chụp qua môi trường mạng để bảo đảm thông tin được chuyển tải đầy đủ và tiết kiệm chi phí in ấn.
- 100% các Trạm y tế xã, phường có khả năng tiếp nhận, khám, chữa bệnh cho người dân địa phương với sự hỗ trợ tư vấn từ xa của chuyên gia y tế tuyến trên thông qua nền tảng số trực tuyến.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin ngành Y tế

Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ tại Trung tâm Y tế Thành phố, cơ sở khám, chữa bệnh và đơn vị ngành Y tế đảm bảo đủ điều kiện triển khai, ứng dụng các nền tảng công nghệ số vào công tác chuyên môn, bao gồm:

- Đầu tư nâng cấp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ tại các cơ sở khám, chữa bệnh đồng bộ và hiện đại đáp ứng mức nâng cao theo tiêu chí quy định tại Thông tư 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành bộ tiêu chí ứng dụng Công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Triển khai thực hiện các nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ, hỗ trợ các hoạt động tư vấn, hội chẩn, khám, chữa bệnh từ xa và các nhiệm vụ ưu tiên khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế.

2. Xây dựng hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh thông minh

Triển khai ứng dụng các các hệ thống thông tin trong quản lý để từng bước thiết lập hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh thông minh, bao gồm:

- Triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Tin học hóa Trạm y tế xã, phường theo hướng dẫn tại Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Quyết định số 6111/QĐ-BYT ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về phê duyệt Đề án triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại Trạm Y tế xã, phường giai đoạn 2018 - 2020.

- Triển khai hệ thống theo dõi và chăm sóc sức khỏe người bệnh mạn tính tại Trạm y tế xã, phường theo Quyết định số 1588/QĐ-BYT ngày 07/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn tạm thời quản lý sức khỏe người cao tuổi, người mắc bệnh mạn tính tại tuyến y tế cơ sở trong bối cảnh dịch Covid-19” và “Hướng dẫn chăm sóc sức khỏe phòng chống dịch Covid-19 cho người cao tuổi tại cộng đồng”.

- Triển khai hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

- Triển khai hệ thống thông tin quản lý y tế dự phòng tại Trung tâm Y tế Thành phố.

- Triển khai dịch vụ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tại các cơ sở y tế.

3. Triển khai bệnh viện thông minh và ứng dụng bệnh án điện tử

Triển khai đồng bộ việc ứng dụng các phần mềm HIS, LIS, RIS/PACS trong hoạt động khám, chữa bệnh, quản lý chất lượng, kết hợp với cải cách hành chính tại Trung tâm Y tế Thành phố, ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cấp hệ thống thông tin quản lý bệnh viện (HIS) cho Trung tâm Y tế Thành phố đạt mức 4 theo Thông tư 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Triển khai ứng dụng bệnh án điện tử tại các cơ sở khám, chữa bệnh theo lộ trình quy định tại Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ

trường Bộ Y tế; hoàn thành triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Thành phố để thay thế bệnh án giấy trước năm 2030.

Triển khai thực hiện việc thay phim bằng việc luân chuyển các ảnh chụp qua môi trường mạng để bảo đảm thông tin được chuyển tải đầy đủ và tiết kiệm chi phí in ấn; tiếp tục hoàn thiện và phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh từ xa để phục vụ chăm sóc sức khỏe tốt hơn cho người dân.

Ứng dụng hệ thống thông tin hỗ trợ ra quyết định (CDSS) dựa trên nền tảng máy học (machine learning) trong lựa chọn phác đồ điều trị dựa trên bằng chứng (các cảnh báo duy trì sức khỏe, dược).

4. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực

4.1. Nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin

- Tuyển dụng, bồi dưỡng và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin tại các cơ sở y tế tuyến Thành phố, xã phường. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng kiến thức về công nghệ mới, quản trị hệ thống và an toàn an ninh thông tin để đủ khả năng quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin khi được đầu tư.

- Đối với các đơn vị trực thuộc: Thành lập Tổ Công nghệ thông tin để làm đầu mối hoặc có trách nhiệm bố trí cán bộ có chuyên môn về công nghệ thông tin để giúp Thủ trưởng đơn vị triển khai các hoạt động công nghệ thông tin y tế thông minh tại đơn vị mình.

- Xây dựng chính sách ưu đãi cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin nhằm thu hút nhân lực cao về công nghệ thông tin về làm việc tại Ngành Y tế.

4.2. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Ngành Y tế sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong công việc; nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình vận hành, khai thác hạ tầng, ứng dụng trong công việc của cán bộ, công chức Ngành Y tế trong việc xử lý các công việc hằng ngày.

4.3. Tổ chức Chương trình đào tạo tin học kỹ năng thực hành ứng dụng phần mềm Quản lý bệnh viện cho các cơ sở y tế. Từ đó, giúp cho các nhân lực y tế trong tương lai có thể tiếp cận và làm quen ngay với việc sử dụng phần mềm tại đơn vị công tác.

5. Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng các công nghệ thông minh trong y tế

- Khuyến khích, thúc đẩy các cá nhân, doanh nghiệp và đơn vị nghiên cứu khoa học về các ứng dụng thông minh trong y tế. Khuyến khích hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, phát triển y tế thông minh.

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho các đề tài nghiên cứu về y tế thông minh.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

Triển khai các nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin cho hoạt động của cơ quan, đơn vị trong Ngành Y tế, bao gồm:

- Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn; thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan, tổ chức.

- Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống lõi của Ngành Y tế theo mô hình 4 lớp gồm: Kiện toàn lực lượng tại chỗ; lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng, chống mã độc theo mô hình tập trung; định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai và duy trì kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Định kỳ hằng năm tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách hoặc phụ trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức nhà nước và người dân trên địa bàn khai thác đồng bộ, hiệu quả và an toàn các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu đầu tư.

- Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hằng năm, giai đoạn 5 năm.

7. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về lợi ích của Chuyển đổi số

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cơ quan quản lý, các cơ sở y tế, doanh nghiệp, cộng đồng về vai trò và lợi ích của Chuyển đổi số y tế; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về ý nghĩa, vai trò của công nghệ thông tin y tế.

- Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân khi sử dụng các dịch vụ y tế trực tuyến tại địa phương.

- Tổ chức các sự kiện về Chuyển đổi số y tế nhằm cung cấp thông tin cũng như thu hút sự quan tâm của doanh nghiệp, cộng đồng trên địa bàn huyện.

- Biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện chuyển đổi số y tế.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp tài chính

- Huy động các nguồn tài chính khác nhau như: Ngân sách được giao, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (ưu tiên sử dụng kinh phí từ ngân sách sự nghiệp tự chủ của đơn vị).

- Đẩy mạnh việc thuê dịch vụ công nghệ thông tin và kêu gọi các doanh nghiệp tham gia bằng hình thức xã hội hóa để tối ưu nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

- Hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách đầu tư của Thành phố cho việc xây dựng và triển khai một số nhiệm vụ, dự án.

- Quản lý chặt chẽ các nguồn vốn cho công nghệ thông tin, đảm bảo việc chi tiêu hiệu quả, đúng quy định, tránh lãng phí.

2. Giải pháp triển khai các hoạt động

- Cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn về xây dựng triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử Sở y tế; phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hoá và Thông tin trong công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ và dự án Công nghệ thông tin y tế thông minh nhằm đảm bảo tương thích với kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Tháp và kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Y tế phiên bản 2.0 tại Quyết định 6085/QĐ-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế.

- Đảm bảo khâu thiết kế các hệ thống thông tin được thực hiện kỹ lưỡng, theo đúng quy trình, phù hợp với thực tiễn, áp dụng được các công nghệ mới nhưng khả thi trong triển khai thực tế.

- Ưu tiên xây dựng cơ sở hạ tầng thông tin nhằm đảm bảo hoạt động thông suốt, an toàn, an ninh, thông lượng cao, đáp ứng yêu cầu vận hành và trao đổi thông tin.

- Kết hợp chặt chẽ việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin y tế thông minh với Kế hoạch cải cách hành chính của Thành phố.

3. Giải pháp tổ chức

- Trung tâm Y tế phối hợp Phòng Y tế trực tiếp theo dõi, đôn đốc việc triển khai kế hoạch và các chương trình Chuyển đổi số Ngành Y tế.

- Phát huy tối đa vai trò của đội ngũ chuyên trách, lực lượng công nghệ thông tin Ngành Y tế trong việc tham mưu, quản lý, kiểm soát các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin. Xây dựng cơ chế đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai, thực hiện kế hoạch.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai các hạng mục công việc thuộc kế hoạch để có những giải pháp thúc đẩy kịp thời.

4. Các giải pháp khác

- Tăng cường đào tạo kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức của Ngành Y tế.

- Tổ chức thăm quan học tập và trao đổi kinh nghiệm triển khai ứng dụng bệnh viện thông minh, bệnh án điện tử, công nghệ thông minh trong lĩnh vực y tế ở các đơn vị điển hình.

- Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ quản trị dự án cho cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin của Trung tâm Y tế Thành phố và Trạm Y tế xã, phường.

- Xây dựng quy chế, đội ngũ và tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh thông tin trong Ngành Y tế. Giao lưu học hỏi và liên kết chặt chẽ với tổ chuyên trách về an toàn thông tin của Sở thông tin và truyền thông nhằm đảm bảo quản lý, khai thác và vận hành an toàn các hệ thống và trang thiết bị được đầu tư.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế phối hợp với Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này theo quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; báo cáo định kỳ Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện.

- Phối hợp tổ chức triển khai, ứng dụng và khai thác hiệu quả, an toàn các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu được đầu tư.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Phối hợp với các ngành triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt; triển khai đề án “khám, chữa bệnh từ xa” và các nhiệm vụ trọng tâm khác theo nội dung đề án.

- Tổ chức triển khai, ứng dụng và khai thác hiệu quả, an toàn các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu được đầu tư. Đảm bảo tính liên thông kết nối và chia sẻ dữ liệu.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện theo định kỳ (gửi về Phòng Y tế để tổng hợp).

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp Ngành Y tế và các phòng, ban, ngành địa phương triển khai công tác tuyên truyền về lợi ích truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích của ứng dụng Công nghệ thông tin y tế thông minh.

- Phối hợp với Ngành Y tế đảm bảo về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin, an ninh thông tin dữ liệu và an ninh mạng; thực hiện kết nối và chia sẻ dữ liệu số với các cơ quan, tổ chức theo quy định; cung cấp dữ liệu mở của y tế tỉnh cho các tổ chức, người dân có nhu cầu.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ giới thiệu chuyên gia tư vấn về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để hỗ trợ, đào tạo, tập huấn cho các cơ

quan đơn vị Ngành Y tế nâng cấp, chuyển đổi và tiếp cận các kỹ thuật công nghệ mới.

4. Phòng Tài chính và Kế hoạch

Chủ trì phối hợp với Ngành Y tế và các ngành có liên quan bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố trong từng giai đoạn của Đề án.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chủ động xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện tại địa phương phù hợp với thực tiễn và Kế hoạch chung của Thành phố; chủ động đề xuất, kiến nghị các phòng, ban ngành Thành phố có liên quan trong việc hỗ trợ về chuyên môn để triển khai Kế hoạch có hiệu quả, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. Cung cấp thông tin, dữ liệu Ngành Y tế khi có yêu cầu, để xây dựng hệ thống dữ liệu lớn, đồng bộ; Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Phòng Y tế) về kết quả thực hiện.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, khẩn trương phối hợp thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các đơn vị báo cáo về Phòng Y tế tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp;
- TT/TU, TT/HĐND Thành phố;
- CT và các PCT/UBND Thành phố;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH Thành phố;
- Các Phòng, ban, ngành Thành phố;
- Lãnh đạo VP HĐND&UBND Thành phố;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Bình

